

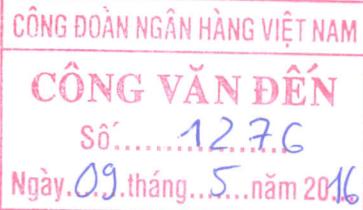
Số: 952/QĐ-NHNN

Hà Nội, ngày 05 tháng 5 năm 2016

**QUYẾT ĐỊNH**

Ban hành Chương trình hành động của ngành Ngân hàng  
về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2016

**THÔNG ĐỐC NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC**



Căn cứ Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí số 44/2013/QH13  
ngày 26/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 156/2013/NĐ-CP ngày 11/11/2013 của Chính phủ  
quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ngân hàng  
Nhà nước Việt Nam;

Căn cứ Nghị định số 84/2014/NĐ-CP ngày 08/9/2014 của Chính phủ  
quy định chi tiết một số điều của Luật thực hành tiết kiệm, chống lãng phí;

Căn cứ Thông tư số 188/2014/TT-BTC ngày 10/12/2014 của Bộ Tài  
chính hướng dẫn một số điều của Nghị định số 84/2014/NĐ-CP ngày 8 tháng  
9 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thực hành  
tiết kiệm, chống lãng phí;

Căn cứ Quyết định số 253/QĐ-TTg ngày 17/02/2016 của Thủ tướng  
Chính phủ về việc ban hành Chương trình tổng thể của Chính phủ về thực  
hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2016;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tài chính – Kế toán,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Chương trình hành động  
của ngành Ngân hàng về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2016.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng; Thủ trưởng các Vụ, Cục, đơn vị thuộc Ngân  
hàng Nhà nước; Giám đốc Ngân hàng Nhà nước Chi nhánh tỉnh, thành phố;  
Trưởng văn phòng đại diện Ngân hàng Nhà nước tại thành phố Hồ Chí Minh;

các đơn vị sự nghiệp thuộc Ngân hàng Nhà nước; Chủ tịch Hội đồng quản trị/Hội đồng thành viên và Tổng giám đốc của Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam, Ngân hàng Chính sách xã hội, Ngân hàng Hợp tác xã Việt Nam, Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam, Nhà máy in tiền quốc gia, Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam, Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam, Ngân hàng TMCP Đầu tư Việt Nam, Công ty Quản lý tài sản của các TCTD Việt Nam và Chủ tịch Công đoàn Ngân hàng Việt Nam chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.Ma/

KT. THỐNG ĐỐC  
PHÓ THỐNG ĐỐC

*Nơi nhận:*

- Nhu Điều 3;
- Ban Lãnh đạo NHNN; | (để b/c)
- Bộ Tài chính;
- BCĐ Ngành về THTK, CLP;
- Lưu VP, TCKT (10 bản). *bvt*



**CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG  
CỦA NGÀNH NGÂN HÀNG VỀ THỰC HÀNH TIẾT KIỆM,  
CHỐNG LÃNG PHÍ NĂM 2016**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 952/QĐ - NHNN ngày 05/5/2016  
của Thủ trưởng Ngân hàng Nhà nước)

**I. MỤC TIÊU, YÊU CẦU**

**1. Mục tiêu**

Mục tiêu của thực hành tiết kiệm, chống lãng phí (sau đây gọi tắt là THTK, CLP) năm 2016 là tiếp tục đẩy mạnh công tác THTK, CLP để sử dụng hiệu quả các nguồn lực, góp phần tích cực bổ sung nguồn lực thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm năm 2016 và giai đoạn 2016 - 2020 của ngành, của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (NHNN) và của các đơn vị.

**2. Yêu cầu**

- Đẩy mạnh việc THTK, CLP trong năm 2016 để đảm bảo hoàn thành các mục tiêu và nhiệm vụ của ngành đề ra tại Chỉ thị số 01/CT-NHNN ngày 23/02/2016 của NHNN về việc tổ chức thực hiện chính sách tiền tệ và đảm bảo hoạt động ngân hàng an toàn, hiệu quả năm 2016.

- THTK, CLP là trách nhiệm của các tổ chức, tập thể và cá nhân trong việc thực hiện nhiệm vụ chính trị được giao, gắn trách nhiệm của người đứng đầu để tạo sự chuyển biến tích cực trong chống lãng phí và thực hành tiết kiệm.

- THTK, CLP phải bám sát chủ trương, định hướng của Đảng, Nhà nước và mục tiêu của NHNN, gắn với việc thực hiện nhiệm vụ ngân hàng năm 2016, phù hợp với yêu cầu cải cách hành chính, đảm bảo hoàn thành nhiệm vụ được giao, không để ảnh hưởng đến hoạt động bình thường của cơ quan, đơn vị.

- THTK, CLP phải được tiến hành đồng bộ với các hoạt động phòng chống tham nhũng, cải cách hành chính, tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật.

- THTK, CLP phải được tiến hành thường xuyên, liên tục, mọi lúc, mọi nơi.

**II. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM**

Năm 2016 là năm có ý nghĩa rất quan trọng, là năm đầu tiên thực hiện Kế hoạch phát triển giai đoạn 5 năm 2016 - 2020. Vì vậy, việc xây dựng và thực hiện Chương trình THTK, CLP năm 2016 phải được coi là nhiệm vụ trọng tâm

của các đơn vị thuộc hệ thống NHNN và các doanh nghiệp trong Ngành Ngân hàng. Theo đó, các đơn vị cần triển khai tốt các nhiệm vụ trọng tâm sau:

### **1. Đối với các đơn vị trong hệ thống NHNN**

1.1. Các đơn vị thuộc hệ thống NHNN trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ được giao tổ chức triển khai các nhiệm vụ tại Chỉ thị số 01/CT-NHNN theo hướng nâng cao chất lượng, hiệu quả. Thực hiện chống lãng phí trong việc sử dụng các nguồn lực của NHNN (tài chính, tài nguyên, lao động,...) trong việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao.

1.2. Các Vụ, Cục NHNN tiếp tục xây dựng, hoàn thiện hệ thống định mức, tiêu chuẩn, chế độ làm cơ sở triển khai THTK, CLP; trong đó, chú trọng các quy định, định mức, tiêu chuẩn trong quản lý tài chính, tài sản, đầu tư xây dựng và quản lý lao động, thời gian lao động. Một số văn bản cần phải ban hành ngay trong năm 2016, gồm:

- Quy định về tiêu chuẩn, định mức, chế độ quản lý, sử dụng đối với xe ô tô, máy móc thiết bị làm việc áp dụng đối với hệ thống NHNN;

- Quy định về quản lý và thực hiện đầu tư xây dựng công trình trong hệ thống NHNN;

- Quy định về việc phân cấp quản lý tài chính đối với các đơn vị hạch toán độc lập tại trụ sở chính của NHNN;

- Triển khai quyết liệt Kế hoạch thực hiện Nghị định 16/2015/NĐ-CP về quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế, tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công lập (ban hành theo Quyết định số 1835/QĐ-NHNN ngày 10/9/2015 của Thủ tướng Chính phủ). Trong đó: (i) Hoàn thành việc trình phê duyệt cơ chế tự chủ đối với Viện Chiến lược, Tạp chí Ngân hàng; (ii) Xây dựng và trình ban hành các định mức kinh tế kỹ thuật; cơ chế giám sát, đánh giá, kiểm định chất lượng đối với các dịch vụ công do các đơn vị sự nghiệp cung cấp; (iii) Xây dựng, ban hành quy định về quản lý tài chính đối với các đơn vị sự nghiệp thuộc NHNN.

- Khẩn trương nghiên cứu, ban hành các quy định về quản lý, giám sát và đánh giá hiệu quả hoạt động của chủ sở hữu (NHNN) đối với các doanh nghiệp có vốn nhà nước trong ngành Ngân hàng.

- Rà soát, ban hành các quy định về quản lý công chức, viên chức và người lao động thuộc hệ thống NHNN, đề án tinh giản biên chế,... làm cơ sở cho việc quản lý chặt chẽ, hiệu quả thời gian lao động và chất lượng công việc của cán bộ, công chức, viên chức và người lao động của NHNN.

Các văn bản này phải đảm bảo tuân thủ đúng các quy định mới của Nhà nước, phù hợp với hoạt động đặc thù của ngành Ngân hàng, gắn với công tác cải cách hành chính và quán triệt tinh thần thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

1.3. Các đơn vị tại Trụ sở chính có bộ máy kế toán riêng và các NHNN chi nhánh tỉnh, thành phố cần khẩn trương ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ;

quy chế quản lý tài sản, trụ sở, nhà lưu trú, trang thiết bị làm việc...; rà soát, sửa đổi bổ sung các tiêu chuẩn, định mức nguyên vật liệu, xăng dầu, sửa chữa, bảo dưỡng phương tiện đi lại,... để làm cơ sở cho các phòng ban, cán bộ, công chức triển khai THTK, CLP.

1.4. Triệt để tiết kiệm chi thường xuyên, xây dựng phương án tiết kiệm ngay từ khi lập kế hoạch và trong quá trình tổ chức thực hiện. Đề xuất các giải pháp hữu hiệu để thực hiện tiết kiệm triệt để các khoản chi ngoài lương, phụ cấp và có tính chất lương. Quản lý chặt chẽ việc sử dụng kinh phí của các đơn vị, tăng cường giám sát và công khai, minh bạch việc sử dụng kinh phí khoán và chi đầu tư, mua sắm tài sản.

1.5. Chống lãng phí trong đầu tư, mua sắm tài sản nhà nước thông qua việc triển khai quy định về mua sắm tập trung trong hệ thống NHNN đối với những tài sản có lượng mua sắm nhiều, giá trị mua sắm lớn.

1.6. Các đơn vị thuộc NHNN phải đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính cho người dân, doanh nghiệp và thủ tục trong nội bộ NHNN để nâng cao hiệu quả, năng suất làm việc, giảm chi phí hành chính và chi phí thực hiện thủ tục hành chính của người dân, doanh nghiệp. Tiếp tục duy trì, cải tiến hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO đối với các đơn vị có TTHC; mở rộng hệ thống quản lý chất lượng đối với các đơn vị không có chức năng quyết TTHC.

## **2. Đối với các TCTD, các doanh nghiệp có vốn nhà nước trong ngành Ngân hàng:**

Đẩy mạnh việc tiết kiệm, chống lãng phí để bổ sung nguồn lực, triển khai có hiệu quả các yêu cầu và nhiệm vụ nêu tại Chỉ thị số 01/CT-NHNN ngày 23/02/2016 về tổ chức thực hiện chính sách tiền tệ và đảm bảo hoạt động ngân hàng an toàn, hiệu quả năm 2016 và Chỉ thị số 02/CT - NHNN ngày 23/02/2016 của Thủ trưởng NHNN về tăng cường bảo đảm an toàn hệ thống các TCTD và tiếp tục đẩy mạnh cơ cấu lại hệ thống các TCTD, xử lý nợ xấu.

### **III. MỘT SỐ CHỈ TIÊU TIẾT KIỆM CỤ THỂ:**

#### **1. Trong quản lý, sử dụng kinh phí thường xuyên**

Các đơn vị thực hiện triệt để tiết kiệm các khoản chi thường xuyên, chi cho bộ máy nhà nước, chi hoạt động của đơn vị sự nghiệp theo các quy định tại Luật THTK, CLP và các văn bản hướng dẫn, Thông tư 206/2015/TT-BTC ngày 24/12/2015 của Bộ Tài chính quy định về tổ chức thực hiện dự toán ngân sách nhà nước năm 2016 và Công văn số 3667/BTC-HCSN ngày 21/3/2016 của Bộ Tài chính về thực hiện nhiệm vụ chi thường xuyên NSNN năm 2016 theo Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 07/01/2016 của Chính phủ. Trong đó:

##### **1.1. Về việc dừng thực hiện và hủy bỏ các khoản chi thường xuyên**

- Các đơn vị sử dụng vốn Ngân sách Nhà nước qua hệ thống Kho bạc Nhà nước: Dừng thực hiện và hủy bỏ đối với các khoản kinh phí mua sắm, sửa chữa đã bố trí trong dự toán ngân sách giao đầu năm, nhưng đến ngày 30/6/2016 chưa

được phê duyệt dự toán, chưa thực hiện bất cứ công việc nào của công tác tổ chức lựa chọn nhà thầu theo quy định của Luật đấu thầu và các văn bản hướng dẫn Luật (trừ kinh phí khắc phục hậu quả thiên tai; Các khoản kinh phí được phép thực hiện theo tiến độ quy định tại các văn bản pháp luật hiện hành và các trường hợp đặc biệt do Thủ tướng Chính phủ quyết định)

- Các đơn vị sử dụng nguồn kinh phí khoán của NHNN: Đối với các khoản chi mua sắm, sửa chữa đã được NHNN bố trí kinh phí đầu năm, đề nghị các đơn vị khẩn trương triển khai, thực hiện. Chậm nhất đến ngày 30/6/2016, nếu chưa được phê duyệt dự toán hoặc chưa thực hiện bất cứ công việc nào của công tác tổ chức lựa chọn nhà thầu theo quy định của Luật Đấu thầu và các văn bản hướng dẫn Luật, NHNN sẽ thu hồi kinh phí đối với các khoản chi này.

### 1.2. Về thực hiện tiết kiệm các khoản chi thường xuyên:

a. Về chi phí đi công tác trong nước: Rà soát chặt chẽ việc tổ chức các đoàn đi công tác trong nước theo tinh thần triệt để tiết kiệm, nắm thông tin trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ được giao của các cơ quan, đơn vị. Trường hợp cần thiết phải tổ chức đoàn công tác, phải xác định cụ thể nhiệm vụ của từng thành viên trong đoàn, kiên quyết ngăn chặn việc kết hợp đi công tác với tham quan, du lịch. Kết hợp kiểm tra, thanh tra, kiểm toán nhiều nội dung trong một lần kiểm tra, thanh tra, kiểm toán tại đơn vị. Thực hiện rà soát kỹ các chương trình kiểm tra, thanh tra, các đoàn công tác từ cấp trên xuống cấp dưới, từ khâu lập kế hoạch kiểm tra hàng năm của các đơn vị; đảm bảo gọn nhẹ, tiết kiệm, hiệu quả, tránh chồng chéo nội dung thanh tra, kiểm tra giữa các đoàn.

Kiểm soát chặt chẽ việc đi công tác bằng phương tiện máy bay, đảm bảo tuân thủ tiêu chuẩn, định mức của Nhà nước và NHNN; Chủ động sắp xếp công việc, bố trí thời gian khoa học, hợp lý để lựa chọn thời gian chuyến bay và loại vé máy bay có mức chi phí tiết kiệm nhất, phấn đấu giảm dần việc sử dụng loại các loại vé máy bay mở, vé linh hoạt có mức giá cao. Không tổ chức đón tiếp gây tốn kém chi phí đối với cấp dưới và các cơ quan có liên quan.

b. Về chi phí đi công tác nước ngoài: Thực hiện nghiêm Chỉ thị số 38-CT/TW ngày 21/7/2014 của Bộ Chính trị về tăng cường quản lý các đoàn đi công tác nước ngoài; Chỉ thị số 21-CT/TW ngày 21/12/2012 của Ban Bí thư về đẩy mạnh thực hành tiết kiệm chống lãng phí; chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Công văn số 10572/VPCP-QHQT ngày 13/12/2013 của Văn phòng Chính phủ về chủ trương tiết kiệm, hiệu quả, chủ động cắt giảm các đoàn đi công tác nước ngoài; Công văn số 158/VPCP-QHQT ngày 27/01/2016 của Văn phòng Chính phủ về tình hình đoàn ra, đoàn vào năm 2015 và kế hoạch đoàn ra năm 2016 của các Bộ, cơ quan, địa phương. Việc cử cán bộ tham gia các đoàn công tác nước ngoài phải đúng người, đúng mục đích và thành phần. Thời gian mỗi chuyến đi công tác nước ngoài cần phải tính toán kỹ lưỡng, chặt chẽ, trên cơ sở bảo đảm yêu cầu công việc, thiết thực, hiệu quả và tiết kiệm.

c. Về chi khánh tiết, hội thảo, tọa đàm, lễ kỷ niệm, động thổ, khởi công, khánh thành công trình, dự án:

- Thực hiện nghiêm quy định về chế độ chi tiêu tổ chức hội nghị, hội thảo; chế độ tiếp khách trong nước và quốc tế; hạn chế tình trạng phô trương, hình thức, tiếp khách tràn lan gây lãng phí ngân sách. Cắt giảm tối đa các khoản chi khánh tiết, hội nghị, hội thảo, tổ chức các lễ kỷ niệm, tổng kết, sơ kết, đón nhận danh hiệu thi đua, khen thưởng, công bố quyết định, lễ động thổ, lễ khởi công, khánh thành; không tổ chức các hội nghị, hội thảo có nội dung không thiết thực.

- Thực hiện lồng ghép các nội dung, công việc cần xử lý và kết hợp hợp lý các loại cuộc họp; chuẩn bị kỹ đầy đủ, đúng yêu cầu, nội dung cuộc họp, tùy theo tính chất, nội dung, mục đích, yêu cầu của cuộc họp, người triệu tập cuộc họp phải cân nhắc kỹ và quyết định thành phần, số lượng đại biểu tham dự cho phù hợp, bảo đảm tiết kiệm, hiệu quả.

- Các hội nghị, hội thảo, tọa đàm, các chương trình đào tạo, bồi dưỡng, các cuộc họp (ngoại trừ các cuộc họp có nội dung bí mật nhà nước) có thành phần tham dự từ các đơn vị, địa phương khác nhau phải sử dụng hình thức họp, đào tạo bồi dưỡng thông qua hệ thống truyền hình trực tuyến của NHNN. Hạn chế tối đa việc tổ chức họp, học tập trung; đối với các cuộc họp, hội nghị bắt buộc phải tổ chức trên phạm vi toàn ngành theo hình thức họp tập trung phải được cấp có thẩm quyền đồng ý bằng văn bản.

- Chi lễ tân khánh tiết: Hạn chế tiếp khách mang tính phô trương, hình thức. Việc tiếp khách cần thực hiện đúng chế độ, tiêu chuẩn định mức quy định, nghiêm cấm việc sử dụng bia, rượu ngoại để tiếp khách. Bố trí cán bộ tiếp đón vừa đủ, phù hợp, tận dụng nhà công vụ, nhà ăn tại đơn vị để tổ chức ăn, ở cho khách nếu có thể.

d. Tiết kiệm triệt để trong quản lý, sử dụng kinh phí để tài nghiên cứu khoa học. Khi lập kế hoạch/ danh mục đề tài nghiên cứu khoa học trong năm, cần căn cứ trên nguồn kinh phí được phân bổ cho nhiệm vụ nghiên cứu khoa học để lựa chọn những đề tài có tính khả thi cao nhất; không đề xuất, phê duyệt các đề tài nghiên cứu khoa học có nội dung trùng lặp, thiếu tính khả thi.

e. Triệt để tiết kiệm chi phí điện, nước, điện thoại, văn phòng phẩm, sách báo, tạp chí, phương tiện đi lại và các chi phí khác; khuyến khích việc khoán chi phí đến từng phòng/ ban/ bộ phận trực thuộc đơn vị hoặc từng cán bộ, công chức, viên chức và người lao động.

- Đối với chi phí điện thoại: tăng cường sử dụng phương thức khoán kinh phí theo đầu máy, sử dụng hệ thống tổng đài điện thoại nội bộ; hạn chế máy gọi đường dài, gọi điện thoại di động, nghiêm cấm cán bộ sử dụng điện thoại tại công sở vào việc riêng...

- Đối với chi phí sử dụng điện: Thực hiện tiết kiệm điện theo Thông tư liên tịch số 111/2009/TTLT-BTC-BCT ngày 01/6/2009 của liên Bộ Tài chính – Bộ Công thương hướng dẫn thực hiện tiết kiệm điện trong các cơ quan nhà

nước, đơn vị sự nghiệp công lập. Đối với phương án sử dụng tiết kiệm điện đã đăng ký đầu năm, các đơn vị cần theo dõi sát sao tình hình thực hiện thực tế, có biện pháp hoàn thành phương án sử dụng tiết kiệm điện đã đăng ký. Trường hợp mức tiêu thụ điện thực tế cao hơn mức tiêu thụ điện đã đăng ký mà do nguyên nhân chủ quan (*sử dụng lãng phí, thiếu tinh thần trách nhiệm, không theo quy chế sử dụng điện tại cơ quan...*), đơn vị phải kiên quyết xử lý và yêu cầu bồi thường theo quy định.

- Đối với văn phòng phẩm: Tăng cường công tác khoán chi văn phòng phẩm cho từng cán bộ, công chức để triệt để tiết kiệm trong sử dụng văn phòng phẩm của từng cá nhân. Đối với văn phòng phẩm dùng chung, các đơn vị xác định mức tiêu hao, thực hiện phương thức khoán theo từng phòng/ ban/ bộ phận sử dụng; kiểm soát chặt chẽ đối với việc cung cấp văn phòng phẩm, vật liệu dùng chung, tránh việc cung cấp văn phòng phẩm, vật liệu ngoài kế hoạch nhiều hơn trong kế hoạch; thực hiện nhận, gửi văn bản điện tử đối với tất cả các văn bản hành chính giữa các đơn vị thuộc NHNN, xử lý văn bản trong nội bộ đơn vị qua mạng để hạn chế in, sao chụp văn bản giấy; tăng cường tận dụng giấy in 2 mặt.

- Đối với sách báo, tạp chí: Thực hiện khai thác thông tin trên các báo điện tử để phục vụ công việc, công tác nghiên cứu; chỉ thực hiện mua các loại sách, báo, tạp chí, ấn phẩm phục vụ trực tiếp cho các hoạt động thuộc chức năng, nhiệm vụ được giao, đảm bảo hợp lý, tiết kiệm, hiệu quả.

- Đối với chi xăng dầu: Các đơn vị cần tính toán cụ thể định mức tiêu hao xăng dầu theo từng đầu xe; xây dựng quy chế sử dụng xe chặt chẽ với quy trình khép kín, có sự kiểm tra, giám sát của các bộ phận có liên quan; mở sổ theo dõi lịch trình hoạt động của từng xe ô tô, không sử dụng xe ô tô công vào việc riêng trái quy định, tăng cường sử dụng xe ô tô chung khi đi công tác nhiều người hoặc sử dụng phương tiện công cộng khi không cần thiết phải đi ô tô riêng; tổ chức sử dụng hợp lý, tiết kiệm ô tô công trong các chuyến đi công tác cơ sở, phục vụ hội nghị... Định kỳ hàng năm thực hiện rà soát, hoàn thiện định mức tiêu hao xăng dầu cho từng đầu xe ô tô đảm bảo tiết kiệm tối đa trên cơ sở đáp ứng yêu cầu công việc.

g. Chi hỗ trợ hoạt động đoàn thể: Các đơn vị phải nghiêm túc thực hiện trong phạm vi hạn mức đã được NHNN thông báo, đối với phần kinh phí vượt mức đã được thông báo, đề nghị huy động từ nguồn kinh phí khác, không hạch toán vào kinh phí thực hiện nhiệm vụ chuyên môn của NHNN.

h. Triển khai tích cực, hiệu quả Nghị định 16/2015/NĐ-CP về quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế, tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công lập, trong đó nghiên cứu, đề xuất về cơ chế tự chủ đối với đối với các đơn vị sự nghiệp thuộc hệ thống NHNN.

**1.2. Chỉ tiêu tiết kiệm:** Trong năm 2016, tiếp tục đẩy mạnh việc quản lý chặt chẽ, tiết kiệm chi thường xuyên của các đơn vị NHNN. Khi lập kế hoạch

phân bổ kinh phí khoán cho các đơn vị, phải thực hiện tiết kiệm tối thiểu 10% chi thường xuyên không kê tiền lương và các khoản có tính chất lương, trong đó:

- Tiết kiệm tối thiểu 12% các khoản kinh phí chi hội nghị, hội thảo, họp, chi tiếp khách, khánh tiết, tổ chức các lễ kỷ niệm, sử dụng xăng xe, điện, nước, văn phòng phẩm, sách, báo, tạp chí.

- Tiết kiệm tối thiểu 15% chi tổ chức các đoàn đi công tác nước ngoài và chi đón tiếp các đoàn nước ngoài vào công tác, không bố trí đoàn ra trong Chương trình mục tiêu quốc gia.

## **2. Trong quản lý, sử dụng trụ sở làm việc, tài sản công**

### **2.1. Trong quản lý, sử dụng trụ sở làm việc, tài sản công**

- Tăng cường công tác quản lý và sử dụng đất đai, trụ sở làm việc và nhà lưu trú, đảm bảo sử dụng đúng mục đích, công năng, tiết kiệm hiệu quả. Thực hiện nghiêm Chỉ thị số 27/CT-TTg ngày 25/8/2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường công tác quản lý các trụ sở, các cơ sở hoạt động sự nghiệp; đẩy nhanh tiến độ thực hiện phương án sắp xếp, xử lý nhà đất; kiên quyết thu hồi diện tích nhà, đất sử dụng cho thuê, mượn không đúng quy định.

Thực hiện rà soát hiện trạng, chất lượng nhà lưu trú do đơn vị quản lý, chấn chỉnh trật tự nội vụ công sở và nhà lưu trú để đảm bảo vệ sinh sạch sẽ, ngăn nắp, giữ gìn và tăng tuổi thọ của tài sản; đổi mới công trình hư hỏng, xuống cấp, có nhu cầu bức thiết phải sửa chữa, cải tạo, các đơn vị đề xuất ghi kế hoạch năm 2016 để đảm bảo chỗ nghỉ cho các cán bộ khi đi công tác, nâng cao hiệu suất sử dụng.

- Thực hiện rà soát, sắp xếp lại số xe ô tô hiện có của các đơn vị NHNN và đề xuất phương án xử lý các xe ô tô dôi dư theo quy định tại Quyết định số 32/2015/QĐ-TTg ngày 08/4/2015 của Thủ tướng Chính phủ. Quản lý chặt chẽ, đúng quy định đối với các phương tiện đi lại; tuyệt đối không sử dụng xe ô tô cơ quan vào việc riêng.

### **2.2. Trong lập kế hoạch và tổ chức mua sắm tài sản**

- Các đơn vị phải tận dụng, khai thác có hiệu quả tài sản, trang thiết bị làm việc hiện có, chỉ đề xuất ghi kế hoạch mua sắm tài sản năm 2016 đối với các tài sản có nhu cầu thực sự cần thiết, cấp bách phục vụ cho các hoạt động nghiệp vụ, đảm bảo an toàn trụ sở, kho tiền,... theo đúng tiêu chuẩn, định mức, chế độ hiện hành; không đề xuất trang bị các loại tài sản đắt tiền, các loại tài sản có tiêu chuẩn kỹ thuật quá cao so với nhu cầu sử dụng, chỉ ghi vốn năm 2016 đối với các dự án, tài sản có khả năng hoàn thành trong năm 2016. Vụ Tài chính - Kế toán rà soát đề nghị mua sắm tài sản của các đơn vị, đề xuất kế hoạch mua sắm tài sản năm 2016 trên cơ sở đánh giá thực trạng tài sản hiện có tại các đơn vị, cắt giảm các nhu cầu về tài sản không thực sự cần thiết hoặc không phù hợp với tiêu chuẩn, định mức. Đối với việc lập kế hoạch mua xe ô tô, cân thực hiện theo

hướng dẫn số 2304/BTC-QLCS ngày 19/02/2016 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn mua sắm tài sản từ nguồn NSNN năm 2016.

- Trong quá trình tổ chức mua sắm tài sản phải chấp hành đúng trình tự, thủ tục mua sắm theo quy định của pháp luật về đấu thầu và hướng dẫn của NHNN, đặc biệt là việc đăng tải thông tin về đấu thầu và lựa chọn nhà thầu qua mạng theo quy định tại Thông tư liên tịch số 07/2015/TTLT-BKHĐT-BTC ngày 08/9/2015 của Bộ Tài chính và Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định chi tiết việc cung cấp, đăng tải thông tin về đấu thầu và lựa chọn nhà thầu qua mạng. Chỉ được mua sắm, trang bị tài sản, công cụ được Thông đốc phê duyệt trong kế hoạch mua sắm tài sản năm 2016; nâng cao chất lượng thẩm định, kiểm định chất lượng tài sản, đẩy nhanh tiến độ mua sắm để đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả. Kiên quyết thu hồi, xử lý kỷ luật theo quy định đối với những trường hợp trang bị tài sản, trang thiết bị làm việc, phương tiện đi lại sai tiêu chuẩn, định mức, chế độ.

- Vụ Tài chính – Kế toán nghiên cứu, triển khai thực hiện Quyết định số 08/2016/QĐ - TTg ngày 26/02/2016 của Thủ tướng Chính phủ quy định việc mua sắm tài sản theo phương thức tập trung trong hệ thống NHNN.

- Tài sản sau khi mua sắm phải hạch toán, báo cáo và quản lý sử dụng theo đúng quy định về quản lý, sử dụng tài sản nhà nước. Sử dụng tài sản hiệu quả, đúng quy định để kéo dài tuổi thọ của tài sản, tránh trường hợp tài sản chưa hết khấu hao đã hỏng, không sử dụng được.

- Vụ Tài chính - Kế toán, Vụ Kiểm toán nội bộ tăng cường việc kiểm tra, giám sát công tác mua sắm, quản lý, sử dụng tài sản tại các đơn vị.

### **3. Trong quản lý đầu tư xây dựng công trình**

- Đẩy nhanh tiến độ nghiên cứu, đề xuất mô hình quản lý và thực hiện các dự án đầu tư xây dựng công trình trong hệ thống NHNN theo các quy định mới của Luật Xây dựng, Luật Đầu tư công.

- Đối với kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2016-2020:

+ Các đơn vị thụ hưởng vốn NSNN tổ chức triển khai có hiệu quả Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2016-2020 theo phê duyệt của Thủ tướng Chính phủ và hướng dẫn của các Bộ liên quan;

+ Đối với vốn đầu tư xây dựng cơ bản của NHNN, ưu tiên bố trí vốn đầu tư: (i) Tập trung vốn đầu tư xây dựng và hoàn thiện các dự án trọng tâm của NHNN; (ii) Đầu tư xây dựng các kho trung chuyển phục vụ công tác bảo quản và cung ứng tiền của NHNN; (iii) Đầu tư xây dựng lại Nhà làm việc kiêm kho của các đơn vị đã bị hư hỏng, xuống cấp, kho tiền chật hẹp; các đơn vị phải di chuyển trụ sở làm việc theo quy hoạch của địa phương.

- Trong lập kế hoạch đầu tư xây dựng công trình năm 2016, các đơn vị phải đánh giá kỹ về tình trạng, chất lượng và hiệu quả sử dụng các công trình xây dựng hiện có, chỉ đề xuất đối với các dự án thật sự cần thiết, cấp bách, trọng

1, trọng điểm và có tính khả thi. Đối với các công trình được đầu tư, xây dựng jி, việc thiết kế kiến trúc công trình và xác định quy mô, công năng sử dụng iải cản cứ quy định của Nhà nước về đầu tư, xây dựng; tiêu chuẩn, định mức ện tích làm việc đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động; có nh đến định hướng phát triển dài hạn trong tương lai của NHNN, của từng đơn i NHNN và phù hợp với quy hoạch phát triển của từng địa phương. Đối với công trình sửa chữa lớn, các đơn vị phải rà soát kỹ, lập kế hoạch sửa chữa đồng bộ, tránh tình trạng manh mún, chắp vá, không hiệu quả, gây tốn kém lãng phí.

Vụ Tài chính – Kế toán thực hiện rà soát, thẩm định đề nghị ghi kế hoạch đầu tư xây dựng công trình do các đơn vị đề xuất; thực hiện cắt giảm, tạm dừng hoặc điều chỉnh các công trình/ hạng mục công trình chưa thật sự cần thiết hoặc hiệu quả đầu tư thấp, đảm bảo triệt để tiết kiệm ngay từ chủ trương đầu tư, kế hoạch đầu tư.

- Trong tổ chức thực hiện đầu tư xây dựng công trình, các Chủ đầu tư, Ban quản lý dự án cần phải quán triệt và thực hiện nghiêm các quy định, hướng dẫn của Nhà nước và NHNN về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình và đầu thầu; nâng cao trách nhiệm trong quản lý và thực hiện dự án đầu tư; nghiên cứu, lựa chọn các đơn vị, nhà thầu có năng lực, uy tín tham gia tư vấn, thi công và giám sát công trình. Chủ đầu tư, Ban quản lý dự án phải chịu trách nhiệm trước pháp luật và Thống đốc về kết quả thực hiện và quyết định của mình.

Vụ Tài chính – Kế toán tập trung đôn đốc, quản lý sát sao việc tổ chức thực hiện các dự án đầu tư xây dựng của các đơn vị NHNN, từ khâu lập dự án/ báo cáo kinh tế kỹ thuật, thẩm định, phê duyệt dự án, đấu thầu và lựa chọn nhà thầu thi công xây dựng công trình đến khâu phê duyệt quyết toán để đảm bảo dự án hoàn thành đúng tiến độ, kế hoạch đề ra, không để tình trạng thi công công trình kéo dài, gây thất thoát, lãng phí.

- Đẩy mạnh các giải pháp chống lãng phí, nâng cao chất lượng công tác khảo sát, thiết kế, giải pháp thi công, thẩm định dự án để phấn đấu tiết kiệm từ 10% đến 15% tổng mức đầu tư của từng dự án. Người đứng đầu đơn vị quản lý đầu tư, đơn vị thẩm định, phê duyệt dự án đầu tư, đơn vị thực hiện dự án đầu tư phải chịu trách nhiệm trước Thống đốc NHNN và pháp luật về tình trạng lãng phí xảy ra đối với công trình, dự án đầu tư do mình quản lý, thực hiện.

- Kiểm soát chặt chẽ các khoản cấp, tạm ứng vốn đầu tư xây dựng công trình, đảm bảo phù hợp với khối lượng, tiến độ thi công; ưu tiên việc xử lý, bố trí vốn cho các dự án/ công trình trọng tâm, trọng điểm, các dự án/ công trình có khả năng hoàn thành, đưa vào sử dụng trong năm 2016.

- Cắt giảm 100% việc tổ chức lễ động thổ, khởi công, khánh thành cá công trình xây dựng cơ bản, trừ các công trình có giá trị lớn, có ý nghĩa quan trọng đối với ngành và địa phương.

- Các đơn vị chức năng, tùy theo chức năng nhiệm vụ được giao, cần tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát đối với tất cả các khâu trong c

trình đầu tư xây dựng công trình của các đơn vị trong hệ thống NHNN; bảo đảm công khai, minh bạch, đặc biệt trong công tác đấu thầu.

#### **4. Trong quản lý, sử dụng lao động và thời gian làm việc**

- Thực hiện rà soát để sửa đổi, bổ sung hoặc trình ban hành/ ban hành mới các quy định về tuyển dụng, đào tạo, quản lý, sử dụng lao động, thời gian lao động để sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện cho phù hợp và khả thi, đặc biệt là đề án vị trí việc làm, đề án tinh giản biên chế. Không tăng biên chế của các đơn vị trong năm 2016; đối với số biên chế giảm do tinh giản biên chế, nghỉ hưu, thôi việc, chuyển công tác, các đơn vị chỉ được tuyển dụng bổ sung tối đa 50% số biên chế giảm; phần đấu thực hiện chỉ tiêu tinh giản năm 2016 đạt 1,5% so với số biên chế được giao.

- Thực hiện quản lý chặt chẽ thời giờ lao động, kiểm tra, giám sát chất lượng và đảm bảo hiệu quả công việc của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động tại các cơ quan, đơn vị.

#### **5. Trong quản lý, sử dụng vốn và tài sản nhà nước tại các TCTD, tổ chức tài chính và doanh nghiệp trong ngành Ngân hàng do NHNN làm đại diện chủ sở hữu**

- Các đơn vị bám sát định hướng và các giải pháp điều hành chính sách tiền tệ, hoạt động ngân hàng của Chính phủ và NHNN để triển khai thực hiện có hiệu quả kế hoạch kinh doanh; tổ chức thực hiện nghiêm và có hiệu quả các yêu cầu và nhiệm vụ quy định tại Chỉ thị số 01/CT-NHNN ngày 23/02/2016 về tổ chức thực hiện chính sách tiền tệ và đảm bảo hoạt động ngân hàng an toàn, hiệu quả năm 2016 và Chỉ thị số 02/CT - NHNN ngày 23/02/2016 của Thủ trưởng NHNN về tăng cường bảo đảm an toàn hệ thống các TCTD và tiếp tục đẩy mạnh cơ cấu lại hệ thống các TCTD, xử lý nợ xấu.

- Trên cơ sở định hướng phát triển và thực tế hoạt động kinh doanh, các TCTD ban hành mới hoặc rà soát, sửa đổi các văn bản về quản lý rủi ro, quản lý chặt chẽ hoạt động tín dụng, ngăn ngừa nợ xấu phát sinh và xử lý khi có nợ xấu phát sinh.

- Các đơn vị thực hiện rà soát để sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới các chế độ, định mức, tiêu chuẩn nội bộ về quản lý tài chính, đầu tư, quản lý và sử dụng tài sản, quản lý và sử dụng lao động, thời gian lao động, nguyên liệu vật liệu... còn thiếu hoặc không còn phù hợp để làm cơ sở triển khai THTK, CLP.

- Triệt để tiết kiệm năng lượng, vật tư, chi phí đầu vào; ứng dụng công nghệ mới để nâng cao chất lượng, tiết kiệm chi phí sản xuất kinh doanh; tiết giảm tối đa chi phí quảng cáo, tiếp thị, khuyến mại, hoa hồng môi giới, chi tiếp tân, khánh tiết, hội nghị, chi chiết khấu thanh toán, chi phí năng lượng.

Khi xây dựng chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2016, các đơn vị: Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam, Ngân hàng Chính sách xã hội, Ngân hàng Hợp tác xã Việt Nam, Bảo hiểm tiền gửi

Việt Nam, Công ty quản lý tài sản của các TCTD Việt Nam, Nhà máy In tiền Quốc gia phải đăng ký mức tiết kiệm chi phí quản lý (từ 5% trở lên so với kế hoạch) kèm theo chương trình hành động của đơn vị và gửi về NHNN (Vụ Tài chính – Kế toán) để theo dõi; tổ chức thực hiện và báo cáo kết quả tiết kiệm chi phí quản lý trong báo cáo thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2016.

- Quản lý chặt chẽ danh mục đầu tư, tránh tình trạng đầu tư dàn trải, kém hiệu quả. Tăng cường công tác quản lý, kiểm tra, giám sát đầu tư của các chủ đầu tư và công tác giải ngân vốn đối với các dự án đầu tư, đảm bảo đúng quy định của pháp luật.

- Thực hiện nghiêm các quy định về quản lý, giám sát và đánh giá hiệu quả hoạt động của chủ sở hữu đối với các doanh nghiệp có vốn nhà nước, đặc biệt là việc trình phê duyệt và tổ chức thực hiện các dự án đầu tư.

#### **IV. BIỆN PHÁP THỰC HIỆN MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU TIẾT KIỆM**

##### **1. Thông nhất chỉ đạo về THTK, CLP**

Căn cứ Chương trình hành động của ngành Ngân hàng về THTK, CLP, thủ trưởng các đơn vị trong ngành Ngân hàng trong phạm vi quản lý của mình, có trách nhiệm chỉ đạo thống nhất việc thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu tiết kiệm của năm 2016, xác định đây là nhiệm vụ trọng tâm, phân công rõ ràng trách nhiệm của từng cơ quan, tổ chức, cán bộ, công chức, viên chức và người lao động; tăng cường kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu tiết kiệm. Quy định kết quả THTK, CLP là tiêu chí để đánh giá công tác thi đua, khen thưởng và bổ nhiệm cán bộ, công chức, viên chức và người lao động.

##### **2. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức, đặc biệt là đề cao trách nhiệm của người đứng đầu trong THTK, CLP**

- Thủ trưởng các đơn vị trong ngành Ngân hàng tăng cường thông tin, phổ biến pháp luật về THTK, CLP, trong đó chú trọng các chủ trương, chính sách mới của Đảng, Nhà nước và NHNN có liên quan đến THTK, CLP để tuyên truyền, giáo dục sâu rộng trong đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và người lao động nhằm nâng cao trách nhiệm, thống nhất nhận thức và hành động của từng cấp và mỗi cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, đặc biệt là trách nhiệm của người đứng đầu trong THTK, CLP.

- Việc học tập, quán triệt về THTK, CLP phải được thực hiện nghiêm túc, hiệu quả, tránh phô trương, hình thức.

##### **3. Tăng cường công tác chỉ đạo, điều hành, tổ chức thực hiện trên các lĩnh vực THTK, CLP, trong đó tập trung vào:**

- Tiếp tục đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính trong hệ thống NHNN;
- Tập trung rà soát các dự án đầu tư, mua sắm ngay từ khâu lập kế hoạch, chủ trương đầu tư, tránh việc đưa vào kế hoạch hoặc phê duyệt chủ trương đầu tư sai, dẫn đến các dự án đầu tư, mua sắm không đạt hiệu quả, gây lãng phí.

- Tăng cường công tác quản lý, giám sát việc tổ chức thực hiện các dự án đầu tư, mua sắm; quản lý, sử dụng tài sản, kinh phí của các đơn vị.

#### **4. Thực hiện công khai, giám sát THTK, CLP**

Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị phải thực hiện các quy định về công khai, minh bạch để tạo điều kiện cho việc kiểm tra, giám sát THTK, CLP, đặc biệt là tập trung thực hiện công khai việc sử dụng ngân sách nhà nước và các nguồn tài chính được giao theo đúng quy định của pháp luật. Thực hiện công khai hành vi lãng phí và kết quả hành vi lãng phí. Khuyến khích thực hiện hình thức công khai trên trang thông tin điện tử nhằm nâng cao hiệu quả và tiết kiệm ngân sách (trừ những nội dung thuộc bí mật nhà nước)

#### **5. Thường xuyên kiểm tra, thanh tra, xử lý nghiêm các vi phạm quy định về THTK, CLP**

Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc xây dựng và thực hiện Chương trình THTK, CLP; thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về các lĩnh vực liên quan đến THTK, CLP, trong đó:

- Khi lập kế hoạch và tổ chức kiểm tra, thanh tra, kiểm toán, các đơn vị cần tập trung vào một số lĩnh vực: (i) Các dự án đầu tư sử dụng NSNN hoặc có nguồn gốc từ Ngân sách nhà nước; (ii) Quản lý, sử dụng trụ sở làm việc, nhà công vụ, công trình phúc lợi và dịch vụ công cộng; (iii) Mua sắm, trang bị, quản lý, sử dụng phương tiện đi lại; trang thiết bị làm việc; (iv) Quản lý kinh phí xây dựng chương trình, nội dung giáo dục, nghiên cứu khoa học.

- Các đơn vị NHNN (Vụ Kiểm toán nội bộ, Cơ quan Thanh tra giám sát Ngân hàng, Vụ Tài chính – Kế toán, Vụ Tổ chức cán bộ) xây dựng và thực hiện kế hoạch kiểm tra, thanh tra, kiểm toán việc thực hiện các quy định về THTK, CLP và Chương trình hành động của ngành Ngân hàng về THTK, CLP tại các đơn vị. Việc kiểm tra, thanh tra, kiểm toán có thể thực hiện theo chuyên đề riêng hoặc lồng ghép vào chương trình kiểm tra, thanh tra, kiểm toán năm 2016.

- Thủ trưởng các đơn vị chủ động xây dựng kế hoạch kiểm tra, tự kiểm tra tại các đơn vị mình và chỉ đạo công tác kiểm tra, tự kiểm tra tại các đơn vị cấp dưới trực thuộc nhằm kịp thời phát hiện những thiếu sót trong quản lý tài chính, tài sản, quản lý đầu tư xây dựng công trình, trong quản lý và sử dụng lao động và thời gian lao động để có biện pháp khắc phục kịp thời.

### **V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

1. Căn cứ Chương trình hành động của ngành Ngân hàng về THTK, CLP năm 2016, các đơn vị chủ động xây dựng Chương trình THTK, CLP của đơn vị mình; chỉ đạo việc xây dựng Chương trình THTK, CLP của các cấp, đơn vị trực thuộc. Trong Chương trình THTK, CLP của mỗi cấp, mỗi đơn vị cụ thể hóa các mục tiêu, chỉ tiêu tiết kiệm, tiêu chí đánh giá tiết kiệm và yêu cầu chống lãng phí của cấp mình, của đơn vị mình; xác định rõ nhiệm vụ trọng tâm cũng như những giải pháp, biện pháp cần thực hiện ngay trong năm 2016 để đạt được mục tiêu,

chỉ tiêu tiết kiệm đã đặt ra. Chương trình của các đơn vị đề nghị gửi về NHNN (Vụ Tài chính – Kế toán) trước ngày 15/5/2016. Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ và đột xuất theo hướng dẫn của NHNN.

## 2. Các Vụ, Cục chức năng của NHNN

- Đẩy mạnh việc hoàn thiện hệ thống định mức, tiêu chuẩn, chế độ làm cơ sở THTK, CLP và việc thực hiện Chương trình THTK, CLP trong phạm vi quản lý.

- Vụ Tổ chức cán bộ, Vụ Kiểm toán nội bộ, Cơ quan Thanh tra, giám sát Ngân hàng xây dựng kế hoạch kiểm tra, kiểm toán, thanh tra về THTK, CLP liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của đơn vị mình và gửi về Thường trực Ban Chỉ đạo ngành Ngân hàng về THTK, CLP (Vụ Tài chính – Kế toán) để theo dõi, tổng hợp và phối hợp thực hiện. Kết quả kiểm tra, thanh tra, kiểm toán về các lĩnh vực THTK, CLP của năm 2016 của các đơn vị và các kiến nghị gửi về Vụ Tài chính – Kế toán trước ngày 31/01/2017.

## 3. Thường trực BCĐ ngành Ngân hàng về THTK, CLP (Vụ Tài chính – Kế toán)

- Hướng dẫn các đơn vị thực hiện chế độ thông tin, báo cáo về việc thực hiện Chương trình hành động này.

- Thực hiện kiểm tra việc triển khai, thực hiện Chương trình THTK, CLP của ngành Ngân hàng và kiểm tra việc xây dựng, thực hiện Chương trình THTK, CLP của các đơn vị.

- Tổng hợp, xây dựng Báo cáo kết quả thực hiện Chương trình THTK, CLP của ngành Ngân hàng gửi Bộ Tài chính theo quy định.

KT. THỐNG ĐỐC  
PHÓ THỐNG ĐỐC

